

Số: 10/QĐ-TA

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐÀ NẴNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: bà **Nguyễn Thị Mai Loan**.
2. Thư ký phiên họp: bà Hồ Thị Hoàng Sa.

Ngày 19 tháng 8 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng và điểm cầu thành phần là Cơ sở cai nghiện số 02 - thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 1002/2026/QĐ-TA ngày 13 tháng 8 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Huỳnh Văn Đ**; sinh ngày 28 tháng 9 năm 1990; Giới tính: nam; Căn cước công dân số: 049090022738, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - **Bộ C1**; nơi cư trú: **thôn B, xã Đ, thành phố Đà Nẵng**; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông **Huỳnh L1**, sinh năm 1965 và bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1969. Tiền án: không; tiền sự: ngày 14/02/2023, bị **Công an xã B** cũ xử phạt số tiền 2.000.000 đồng tại Quyết định xử phạt hành chính số 01/QĐ-XLHC về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. *Có mặt.*

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị **Công an xã Đ**, thành phố Đà Nẵng: ông **Trương Hồng P**, chức vụ: cán bộ thuộc **Công an xã T** (theo giấy ủy quyền ngày 19/8/2026).
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng: bà Đỗ Thị Thương - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Vào ngày 26/12/2023, Chủ tịch **Ủy ban nhân dân xã B** (cũ) ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số: 14/QĐ-UBND đối với **Huỳnh Văn Đ**, thời hạn quản lý 01 (một) năm kể từ ngày quyết định này có hiệu lực. Trong thời gian quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 19/12/2024, **Công an xã B** (cũ) mời **Huỳnh Văn Đ** về cơ quan làm việc và tiến hành test nhanh

ma túy đối với Huỳnh Văn Đ và cho kết quả Huỳnh Văn Đ dương tính với ma túy, loại ma túy Heroin. Ngày 19/12/2024, Công an xã B (cũ) lập hồ sơ đưa Huỳnh Văn Đ đến Cơ sở cai nghiện ma túy Sở lao động - thương binh và xã hội tỉnh Q để tiến hành xác định tình trạng nghiện. Đến ngày 20/12/2024, Công an xã B (cũ) nhận được phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện của Cơ sở cai nghiện ma túy Sở lao động - thương binh và xã hội tỉnh Q cho kết quả Huỳnh Văn Đ nghiện ma túy loại Heroin. Ngày 24/12/2024, Công an xã B (cũ) tiến hành làm biên bản làm việc với nội dung thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Huỳnh Văn Đ và hướng dẫn Huỳnh Văn Đ thực hiện đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Ủy ban nhân dân xã B (cũ) trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày 24/12/2024, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ; đồng thời lập biên bản giao nhận thông báo trên với Huỳnh Văn Đ. Đến ngày 31/12/2024, Công an xã B (cũ) làm việc với Huỳnh Văn Đ, xác định trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ ngày 24/12/2024, Huỳnh Văn Đ không đến UBND xã B (cũ) để đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định. Công an xã B (cũ) đã tiến hành lập Biên bản vi phạm về việc cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Huỳnh Văn Đ. Hành vi của Huỳnh Văn Đ đã vi phạm vào khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Ngày 31/12/2024 Ủy ban nhân dân xã B (cũ) ra Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên đến tháng 01/2025, Huỳnh Văn Đ bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 10/8/2026, Công an xã Đ phát hiện Huỳnh Văn Đ có mặt tại địa phương, tiến hành khống chế đưa đối tượng về trụ sở Công an xã làm việc. Kết quả test nhanh ma túy, Huỳnh Văn Đ dương tính với ma túy loại Heroin. Công an xã Đ đưa Huỳnh Văn Đ đến Trung tâm y tế K để xác định tình trạng nghiện. trong ngày Công an xã Đ nhận được phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện cho kết quả Huỳnh Văn Đ nghiện ma túy loại Heroin.

Tại biên bản làm việc ngày 10/8/2026, anh Đ thừa nhận: Anh biết việc bị Công an lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện, nhưng anh thấy anh chưa nghiện nặng, tự cai nghiện được nên bỏ đi Hải Phòng làm ăn. Từ tháng 7/2026, anh về quê và bắt đầu sử dụng lại ma túy.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị - ông Trương Hồng P trình bày ý kiến: anh Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine (ma túy đá) và không đăng ký cai nghiện tự nguyện, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Năm 2025, anh Đ đã bị đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trong thời gian lập hồ sơ, anh Đ bỏ trốn nên đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc và tại phiên họp, anh Đ đã tự nguyện khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành

chính. Vì vậy, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đ, thời hạn 24 tháng.

Người bị đề nghị anh Đ trình bày ý kiến: thống nhất với ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đ đúng trình tự, thủ tục và hợp pháp. Thẩm phán được phân công đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp nên đề nghị Thẩm phán áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đ, thời hạn 24 tháng.

Căn cứ hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY

Tại phiên họp, anh Đ thừa nhận: ngày 26/12/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B (cũ) ban hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số: 14/QĐ-UBND đối với Huỳnh Văn Đ, thời hạn quản lý 01 (một) năm kể từ 27/12/2023. Ngày 20/12/2024, Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở lao động - thương binh và xã hội tỉnh Q có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện của Huỳnh Văn Đ: nghiện ma túy, loại Heroin. Ngày 23/12/2024, Ủy ban nhân dân xã B (cũ) ra Quyết định số 01/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người nghiện ma túy. Ngày 14/01/2025, Ủy ban nhân dân xã B có đề nghị số 04/ĐN-UBND về việc xem xét hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 17/02/2025, Phòng Lao động thương binh xã hội huyện T có đề nghị số 02/ĐN-CNBB về việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đ. Tháng 01/2025, Huỳnh Văn Đ bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 18/02/2025, Tòa án huyện Thăng Bình có công văn số 36/CV-TA về trả hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đ (lý do bỏ đi khỏi địa phương). Từ năm 2025, Công an xã B tiến hành truy tìm đối tượng Huỳnh Văn Đ nhưng không có kết quả.

Ngày 10/8/2026, Công an xã Đ phát hiện Huỳnh Văn Đ có mặt tại địa phương, tiến hành đưa về trụ sở Công an xã làm việc. Kết quả test nhanh ma túy, Huỳnh Văn Đ dương tính với ma túy loại Heroin. Công an xã Đ đưa Huỳnh Văn Đ đến Trung tâm y tế K để xác định tình trạng nghiện. Ngày 10/8/2026, Trưởng công an xã Đ có đề nghị số 278/ĐN-CAX về xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đ. Do đó, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Đ của Công an xã đồng Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống ma túy năm 2025 là có căn cứ; việc

lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc được thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2025 và các Điều 100, 101, 102 Nghị định 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống ma túy; các chứng cứ có trong hồ sơ đầy đủ, rõ ràng; thời hiệu và đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính là phù hợp.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm thì thấy: anh Đ nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện để thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy. Hành vi của anh Đ là nguy hiểm cho xã hội, có thể lôi kéo thêm nhiều người khác sử dụng trái phép chất ma túy, làm gia tăng số lượng người nghiện và ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của anh Đ thì thấy: về nhân thân: anh Đ có 01 tiền sự. Tình tiết tăng nặng: việc anh Đ bỏ trốn sau khi có hành vi vi phạm năm 2025 và tiếp tục sử dụng ma túy là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm b, k khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc và tại phiên họp, anh Đ đã tự nguyện khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về ý kiến của đại diện Công an xã Đ và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng tại phiên họp là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào khoản 2 Điều 9, điểm b, k khoản 1 Điều 10, Điều 95 và Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính số 90/VBHN-VPQH ngày 30/3/2026; Điều 29, khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy năm 2025; các khoản 3, 18 Điều 1 của Pháp lệnh số 02/2026/UBTVQH16 của Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; các Điều 100, 101, 102 Nghị định 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống ma túy, chấp nhận đề nghị của Công an xã Đ về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Huỳnh Văn Đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Văn Đ; sinh ngày 28 tháng 9 năm 1990; Giới tính: nam; Căn cước công dân số: 049090022738, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1; nơi cư trú: thôn B, xã Đ, thành phố Đà Nẵng.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 10/8/2026).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định là 03 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã Đ, thành phố Đà Nẵng đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 6 – Đà Nẵng;
- Trưởng Công an xã Đồng Dương, TP. Đà Nẵng;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 – TP. Đà Nẵng;
- UBND xã Đồng Dương, TP. Đà Nẵng;
- Huỳnh Văn Đức;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai Loan